

**XẾP HẠNG CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH: HẠNG 1 SAO, 2 SAO CHO KHÁCH SẠN,
LÀNG DU LỊCH**

TÊN DOANH NGHIỆP:.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tên cơ sở lưu trú

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... thángnăm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XẾP HẠNG CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH

Kính gửi:

- Tổng cục Du lịch

(đối với hạng 3 sao trở lên hoặc hạng cao cấp)

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh (TP)...

Thực hiện Thông tư số/TT-BVHTTDL ngày .../.../.... của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, sau khi nghiên cứu Tiêu chí xếp hạng các loại cơ sở lưu trú du lịch, chúng tôi làm đơn này đề nghị (*) xem xét, xếp hạng cho cơ sở lưu trú du lịch.

1. Thông tin chung về cơ sở lưu trú du lịch

- Loại, tên cơ sở lưu trú du lịch:

- Địa chỉ:

- Điện thoại: Fax: Email: Website:

- Thời điểm bắt đầu kinh doanh:

- Loại, hạng đã được xếp (nếu có): theo Quyết định số:

ngày .../.../...

- Có cam kết, giấy chứng nhận về:

STT	Điều kiện	Cam kết thực hiện	Giấy chứng nhận của cơ quan

TÊN DOANH NGHIỆP:.....

Tên cơ sở lưu trú

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... thángnăm.....

**DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN PHỤC VỤ
TRONG CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH**

Kính gửi: - Tổng cục Du lịch

(đối với hạng 3 sao trở lên hoặc hạng cao cấp)

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh (TP)...

Số TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức danh	Trình độ			
		Nam	Nữ		Văn hóa	Chuyên môn	Nghị ệp vụ du lịch	Ngoại ngữ (*)

Ghi chú:

Ngoại ngữ (*) kê khai như sau:

A (tiếng Anh); P (tiếng Pháp); T (tiếng Trung Quốc); K (ngoại ngữ khác)

GTCB: giao tiếp cơ bản (tương đương bằng A, B)

GTT: giao tiếp tốt (tương đương bằng C)

TT: thông thạo (tương đương bằng đại học)

Ví dụ:

TT (A, P): thông thạo tiếng Anh, tiếng Pháp

GTT (T): giao tiếp tốt tiếng Trung Quốc

GTCB (K): giao tiếp cơ bản ngoại ngữ khác

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:.....

Giám đốc Doanh nghiệp hoặc

chủ cơ sở lưu trú du lịch

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN THỦ TỤC ĐĂNG KÝ

*** Trình tự thực hiện:**

- Trong thời hạn ba tháng kể từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh, chủ cơ sở lưu trú du lịch phải gửi hai bộ hồ sơ đăng ký hạng cơ sở lưu trú du lịch đến Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch sở tại để thẩm định, xếp hạng theo quy định hiện hành.

- Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thành lập Tổ thẩm định gồm ba cán bộ, công chức am hiểu chuyên môn nghiệp vụ quản lý lưu trú du lịch của Sở để xem xét hồ sơ, thẩm định dựa trên căn cứ tiêu chuẩn xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và tư vấn giúp Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch ra quyết định công nhận hạng theo thẩm quyền..

- Trên cơ sở kết quả thẩm định của Tổ thẩm định, Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xem xét, ra quyết định công nhận hạng phù hợp cho cơ sở lưu trú du lịch theo thẩm quyền. Trường hợp không ra quyết định công nhận hạng phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

*** Cách thức thực hiện:**

Cá nhân, tổ chức gửi hồ sơ đến Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

*** Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

- 1) Đơn đề nghị xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch (theo mẫu tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 88/2008/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2008);
- 2) Biểu đánh giá chất lượng cơ sở lưu trú du lịch quy định trong Tiêu chuẩn quốc gia về xếp hạng các loại cơ sở lưu trú du lịch;
- 3) Danh sách người quản lý và nhân viên phục vụ trong cơ sở lưu trú du lịch (theo mẫu tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 88/2008/TT-BVHTTDL);
- 4) Bản sao có giá trị pháp lý:
 - + Đăng ký kinh doanh của cơ sở lưu trú du lịch, quyết định thành lập doanh nghiệp (nếu có);

- + Văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ và thời gian làm việc trong lĩnh vực du lịch đối với người quản lý;
- + Giấy cam kết hoặc giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự và an toàn xã hội;
- + Giấy xác nhận đủ điều kiện về phòng chống cháy nổ;
- + Xác nhận báo cáo tác động môi trường hoặc xác nhận cam kết bảo vệ môi trường của cấp có thẩm quyền;
- + Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm (đối với cơ sở lưu trú du lịch có cung cấp dịch vụ ăn uống);

- 5) Biên lai nộp lệ phí thẩm định cơ sở lưu trú du lịch theo quy định hiện hành;
- 6) Bản sao có giá trị pháp lý văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, ngoại ngữ của trưởng các bộ phận lễ tân, buồng, bàn, bar, bếp, bảo vệ.

- Số lượng hồ sơ: 02 (bộ).

*** Thời hạn giải quyết:**

Một (01) tháng.

*** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức.

*** Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

*** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định hành chính.

*** Phí, lệ phí:**

Phí thẩm định phân hạng cơ sở lưu trú du lịch - Thẩm định lần đầu: 500.000 đồng/lần/cơ sở.

*** Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch (*Phụ lục 1 Ban hành kèm theo Thông tư số 88/2008/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01/06/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch về lưu trú du lịch*).

- Danh sách người quản lý và nhân viên phục vụ trong cơ sở lưu trú du lịch (*Phụ lục 2 Ban hành kèm theo Thông tư số 88/2008/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01/06/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch về lưu trú du lịch*).

*** Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- 1) Có đăng ký kinh doanh lưu trú du lịch;

- 2) Có biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn, phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật đối với cơ sở lưu trú du lịch;
- 3) Phải bảo đảm yêu cầu tối thiểu về xây dựng, trang thiết bị, dịch vụ, trình độ chuyên môn, ngoại ngữ của người quản lý và nhân viên phục vụ theo tiêu chuẩn xếp hạng tương ứng đối với mỗi loại, hạng;
- 4) Cơ sở lưu trú du lịch không được xây dựng trong hoặc liền kề với khu vực thuộc phạm vi quốc phòng, an ninh quản lý, không được cản trở đến không gian của trận địa phòng không quốc gia; phải bảo đảm khoảng cách an toàn đối với trường học, bệnh viện, những nơi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm.

*** Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Du lịch số 44/2005/QH11 ngày 14.06.2005. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2006.
- Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 14/7/2007.
- Thông tư số 88/2008/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01/06/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch về lưu trú du lịch. Có hiệu lực thi hành từ ngày 30/01/2009.
- Thông tư số 87/2002/TT-BTC ngày 02/10/2002 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định phân hạng cơ sở lưu trú du lịch. Có hiệu lực thi hành từ ngày 17/10/2002.

